TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H3 phúc**

Bản án số: 51/2024/HSST
Ngày: 18/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Tr.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang T và bà Vũ Thị T1
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H2 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuấn A - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 03/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 06/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đắc H1,** sinh năm 1967; Giới tính: Nam; HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Đỗ Đắc V (*đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị T2 (*đã chết*); Vợ: Tường Thị H3, sinh năm: 1970; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/8/2005 bị Toà án nhân dân huyện K xử 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (Theo lệnh trích xuất của Toà án bị cáo có mặt tại phiên toà)

* **Người làm chứng**:
- Bà Tường Thị H3, sinh năm 1970
Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H.
- Ông Đào Quang K1, sinh năm 1987
Trú tại: xã T3, huyện Y, tỉnh H
- Ông Trần Xuân D, sinh năm 1981
Trú tại: Thôn D1, xã T4, huyện K, tỉnh H.

Tại phiên tòa: Bà H3, ông K1 và ông D vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma tuý nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 07/3/2024, H1 cầm theo số tiền 200.000đ, đi nhờ xe của một người lạ đi đường đến khu vực xã T4, mục đích để tìm mua ma tuý. Khi đi đến đoạn cổng thôn T5, xã T4 thì H1 xuống xe, tiếp tục đi bộ vào thôn B thì gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi, mặc áo cộc tay, quần dài, mặt đeo khẩu trang đang đứng ở lề đường, nhận thấy giống người nghiện, bán ma tuý loại Heroine nên H1 tiến lại gần và nói: "*để em một cái*"; Đồng thời, lấy trong người ra số tiền 200.000đ *(gồm 02 tờ mệnh giá 100.000đ*) đưa cho người đàn ông; người đàn ông sau khi nhận tiền và đưa lại cho H1 01 gói nilon màu đen, bên trong có chứa ma tuý Heroine, H1 cầm gói ma tuý lòng bàn tay trái rồi đi tìm địa điểm để sử dụng. Khi đang đi trên đường nhựa thuộc thôn B, xã T4 thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ tại lòng bàn tay trái của H1 01 gói nilon màu đen, kích thước (1,2x1,7)cm, H1 khai nhận là ma tuý loại Heroine vừa mua được với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện. Công an huyện K đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H1, thu giữ gói ma tuý của H1 cho vào phong bì niêm phong theo quy định.

Ngày 07/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 140/LKX-KTMT đối với chỗ ở của Đỗ Đắc H1, tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh H; K1 quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 07/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định tại Phòng Kỹ thuật Hình sự, giám định ma túy đối với mẫu niêm phong thu của Đỗ Đắc H1.

Tại K1 luận giám định số: 263/KL-KTHS(MT), ngày 10/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, K1 luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là: 0,289g (*không phẩy hai tám chín gam*), là ma túy, loại **Heroine**, có tên khoa học là: **Diacetylmorphine**, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã nhập kho vật chứng đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định ghi số 263/KL-KTHS(MT), bên trong chứa 0,263g ma túy, loại Heroine; Các mảnh

nilon màu đen; 01 mảnh giấy màu trắng gói ma tuý và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật H1n lại sau giám định chờ xử lý.

Cáo trạng số: 57/CT-VKSKC ngày 03/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh H truy tố bị cáo Đỗ Đắc H1 về tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đắc H1 phạm tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"*. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Xử phạt Đỗ Đắc H1 từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/3/2024. Tịch thu cho tiêu hủy 0,263g heroin hoàn sau giám định, các mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma tuý và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật H1n lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt. Qua xem xét sự vắng mặt của họ, Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ nên xét thấy việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật; K1 luận giám định; Lời khai của bị cáo và của những người làm chứng trong quá trình điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để K1 luận: Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 17/3/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn Bình Dân, xã T4, huyện K, Đỗ Đắc Hòa đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,289 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Đỗ Đắc Hòa đã phạm tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma tuý**"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Đỗ Đắc H1 theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số: 57/CT-VKSKC ngày 03/6/2024 là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, H3 phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì nghiện ma tuý, để thoả mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp tác hại của ma tuý, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H1, do không biết rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh, xử lý, HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

-Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Theo bản án số 31 ngày 15/8/2005 của Toà án nhân dân huyện K đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù giam về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma tuý***".

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Đắc H1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên thấy cần thiết phải cho cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, lao động làm ruộng, không có thu nhập ổn định, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Công an đã thu giữ của Đỗ Đắc H1 0,263g Heroin hoàn sau giám định, các mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma tuý và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đỗ Đắc H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đắc H1 phạm tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma túy**";*

Xử phạt: Bị cáo 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/3/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,263g Heroin hoàn sau giám định, các mảnh nilon màu đen, 01 mảnh giấy màu trắng gói ma tuý và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật H1n lại sau giám định.

(Tình trạng, số lượng, chủng loại, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số: 43/QĐ-VKSKC ngày 03/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Đắc H1 phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh H.
- CA huyện K.
- VKS huyện K.
- Chi cục THADS huyện K.
- UBND xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Tr